

Số: 2293/QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 25 tháng 10 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**VỀ VIỆC BAN HÀNH KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG TRIỂN KHAI QUY
HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU GIAI
ĐOẠN 2011-2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 15/2007/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu giai đoạn 2006-2015, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nhân lực Việt Nam thời kỳ 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu phát triển của xã hội giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 01/3/2012 của UBND Tỉnh v/v phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2011-2020;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số: 1754/SKHĐT-VX ngày 18/10/2012;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch hành động triển khai Quy hoạch phát triển nhân lực Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2011 - 2020”.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&ĐT, Văn phòng Chính phủ;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Cơ quan ngành dọc TW;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- BCĐ PTNNL tỉnh;
- Tổ giúp việc Ban chỉ đạo;
- Website tỉnh; Công báo tỉnh;
- Lưu VT-TH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Dũng

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU GIAI ĐOẠN 2011-2020

(Kèm theo Quyết định số 2293/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Căn cứ Quyết định số 15/2007/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2006-2015, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nhân lực Việt Nam thời kỳ 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu phát triển của xã hội giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2011-2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xây dựng Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2011-2020 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2011-2020, phát triển nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của Tỉnh trong giai đoạn tới, với mục tiêu phát triển Bà Rịa - Vũng Tàu trở thành một tỉnh công nghiệp và cảng biển theo hướng hiện đại, tăng mạnh tỷ trọng dịch vụ, phát triển mạnh dịch vụ hậu cần (logistics), xây dựng hệ thống cảng trung chuyển đạt tầm khu vực và quốc tế, phát triển dịch vụ dầu khí, vận tải, chú trọng đầu tư phát triển các loại hình dịch vụ mới hiện đại, chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu:

Quán triệt các quan điểm, mục tiêu, định hướng Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam và Quy hoạch phát triển nhân lực của Tỉnh giai đoạn 2011-2020; tập trung chỉ đạo triển khai các chủ trương, chính sách của Chính phủ về công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, những chương trình, đề án của Tỉnh đang triển khai liên quan đến đào tạo và phát triển nhân lực đến năm 2020, đảm bảo có nguồn nhân lực đủ về số lượng, chất lượng ngày càng cao, hợp lý về cơ cấu và trình độ để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

Thông qua thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh, các cấp, các ngành cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ bằng kế hoạch cụ thể 5 năm và hàng năm; huy động và sử dụng tốt nhất các nguồn lực đầu tư và phát triển cơ sở hạ tầng nhân lực của tỉnh, nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ theo Quy hoạch đề ra.

II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

1. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V và Quy hoạch phát triển nhân lực vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của ngành và địa phương:

Căn cứ các nội dung Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2011-2020 và Kế hoạch phát triển nhân lực 5 năm và hàng năm, các ngành; địa phương tiến hành xây dựng các chương trình, dự án, đề án cụ thể, đưa vào triển khai thực hiện, đảm bảo thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu và tiến độ từng giai đoạn theo Quy hoạch phát triển nhân lực đã được duyệt.

Các cấp, các ngành tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của nhiệm vụ phát triển nhân lực đối với việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động, qua đó nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, bộ phận tham mưu công tác nhân sự của các ngành và các doanh nghiệp đối với nhiệm vụ phát triển nhân lực.

2. Tăng cường nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện phát triển và nâng cao chất lượng nhân lực:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Lồng ghép các chương trình, mục tiêu, định hướng và giải pháp phát triển nhân lực vào Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cũng như chương trình, kế hoạch 5 năm và hàng năm của Tỉnh; tranh thủ sự hỗ trợ của Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương để tăng nguồn vốn đào tạo phát triển nhân lực tỉnh;

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách nhằm thu hút đầu tư của các thành phần kinh tế để đầu tư phát triển các cơ sở đào tạo nhân lực có chất lượng cao tại tỉnh; kêu gọi đầu tư từ nguồn viện trợ ODA, FDI của các tổ chức, cá nhân nước ngoài vào lĩnh vực phát triển nhân lực.
- Phối hợp với các ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch hằng năm đào tạo nguồn nhân lực; theo dõi, đánh giá hiệu quả của công tác phát triển nguồn nhân lực; đề xuất kế hoạch đầu tư các cơ sở đào tạo, dạy nghề có sử dụng nguồn vốn ngân sách trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch được duyệt.
- Phối hợp với Cục Thống kê tỉnh và các Sở, ban, ngành liên quan triển khai đổi mới công tác thống kê theo hướng bổ sung, mở rộng, chi tiết hóa một số chỉ tiêu thống kê về nhân lực, tiến tới xây dựng bộ dữ liệu thống kê hoàn chỉnh về nhân lực của Tỉnh;
- Thực hiện báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực theo định kỳ, theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo.

b) Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch huy động và bố trí nguồn lực để thực hiện kế hoạch đào tạo và phát triển nhân lực hằng năm.
- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị, thành phố cùng các Sở, ngành có liên quan xây dựng cơ chế tài chính khuyến khích giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp để thực hiện đào tạo nhân lực chất lượng cao theo nhu cầu phát triển của xã hội.

c) Sở Nội vụ:

- Tham mưu cho UBND Tỉnh thành lập Hội đồng đào tạo nhân lực Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu do Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh là Chủ tịch hội đồng, có sự tham gia của đại diện các doanh nghiệp, cơ sở đào tạo, các sở, ban ngành, địa phương có liên quan, để tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác đào tạo nhân lực đáp ứng nhu cầu của địa phương.
- Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các sở, ngành, Trường Chính trị và địa phương xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ (quản lý nhà nước, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học, nghiệp vụ, kỹ năng...) cho đội ngũ công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.
- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, tham mưu UBND tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách nhằm thu hút nguồn nhân lực về làm việc tại các cơ quan, đơn vị nhà nước của tỉnh.

- Tập trung triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án: Chương trình đào tạo 150 thạc sĩ, tiến sĩ ở nước ngoài; Chương trình đào tạo thạc sĩ tiến sĩ ở trong nước; Đề án đào tạo nguồn cán bộ, công chức từ học sinh phổ thông; Xây dựng chính sách khác hỗ trợ thu hút nguồn nhân lực tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

d) Sở Lao động Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố xây dựng Quy hoạch mạng lưới các cơ sở dạy nghề giai đoạn 2011 - 2020 trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Tập trung xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, dự án như: Chương trình đào tạo về phát triển lực lượng công nhân kỹ thuật giai đoạn 2011 - 2020; Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến 2020; Đề án đào tạo phát triển nguồn nhân lực logistics tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2012-2015 và đến 2020; Đề án phát triển nguồn nhân lực cho các ngành công nghiệp hỗ trợ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2012 -2015 và đến 2020; Chương trình đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người khuyết tật đến năm 2020.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở dạy nghề triển khai xây dựng kế hoạch phát triển của các đơn vị hằng năm và 5 năm

- Chủ trì, phối hợp với Sở ngành, địa phương và các doanh nghiệp trên địa bàn tập hợp các nhu cầu của doanh nghiệp về nhân lực; phối hợp với các cơ sở đào tạo nghề để thống nhất xây dựng kế hoạch đào tạo nghề, làm đầu mối liên hệ với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước, hợp tác quốc tế nhằm thực hiện đào tạo nghề theo địa chỉ và các loại hình đào tạo khác, đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Tổ chức các sàn giao dịch và hội chợ việc làm nhằm tạo cơ hội tiếp xúc giữa người lao động, và người sử dụng lao động.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác dự báo và thông tin thị trường lao động; bổ sung nhiệm vụ cho các Trung tâm giới thiệu việc làm ở địa phương để các Trung tâm này trở thành nơi cung cấp thông tin về lao động, việc làm, nhu cầu đào tạo cho doanh nghiệp, người học, cơ sở đào tạo và các cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương.

e) Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, phối hợp các ngành, địa phương liên quan xây dựng các kế hoạch, đề án, chương trình để triển khai cụ thể hóa Quy hoạch thuộc những lĩnh vực ngành phụ trách cho từng giai đoạn 2011-2015 và giai đoạn 2016-2020.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo đối với những lĩnh vực, ngành học, cấp học còn thiếu giáo viên và nâng chuẩn đội ngũ giáo viên hiện có tại các trường phổ thông, mầm non và các trường trung học chuyên nghiệp để thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực cho tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương, các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp xây dựng Quy hoạch phát triển mạng lưới các trường đại học, cao đẳng và mạng lưới cơ sở giáo dục khác trên địa bàn.

- Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và các cơ sở đào tạo xây dựng và đề xuất các đề án về đào tạo nhân lực trình độ cao trong các lĩnh vực ưu tiên như: Quản lý nhà nước, Y tế và chăm sóc sức khỏe, Du lịch, Kinh tế biển, logistic, các ngành công nghiệp hỗ trợ,...

- Tập trung triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án: Quy hoạch phát triển nhân lực ngành giáo dục giai đoạn 2011 - 2020; Quy hoạch phát triển mạng lưới các trường đại học, cao đẳng đến năm 2020; Đề án phát triển giảng dạy tiếng Nhật trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2012-2020; Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2012-2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

f) Cục Thống kê Tỉnh:

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan thực hiện đổi mới công tác thống kê theo hướng bổ sung, mở rộng, chi tiết hóa một số chỉ tiêu thống kê về nhân lực, tiến tới xây dựng bộ dữ liệu thống kê hoàn chỉnh về nhân lực của Tỉnh;

g) Sở Tài nguyên Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với Sở ngành, các địa phương, các cơ sở đào tạo thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại các địa phương, đảm bảo đủ quỹ đất để phát triển các cơ sở giáo dục, đào tạo, dạy nghề.

- Lập kế hoạch sử dụng đất để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật và phát triển nhân lực phục vụ công tác đào tạo nghề theo Quy hoạch.

h) Ban Quản lý các khu công nghiệp: Trên cơ sở quy hoạch được duyệt, chủ trì tính toán, dự báo nhu cầu phát triển và đào tạo, nguồn nhân lực 5 năm và hàng năm của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp thuộc Ban Quản lý khu Công nghiệp quản lý.

i) UBND các huyện và thành phố:

Các địa phương căn cứ vào định hướng quy hoạch phát triển nhân lực của tỉnh và kế hoạch của các sở ngành có liên quan để xây dựng các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể trong kế hoạch 5 năm, hàng năm của địa phương. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các cơ sở đào tạo, dạy nghề trên địa bàn phù hợp quy định của pháp luật. Tham gia phối hợp thực hiện các chương trình, đề án đào tạo, dạy nghề cho các đối tượng trên địa bàn.

k) Các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức sử dụng lao động:

- Xây dựng kế hoạch quản lý và phát triển nhân lực của đơn vị mình. Chủ động bố trí nguồn lực của doanh nghiệp trong việc đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu sử dụng nhân lực.
- Tăng cường hợp tác với cơ sở đào tạo; xác định nhu cầu nhân lực; huy động và chia sẻ nguồn lực, kinh phí cùng với các cơ sở đào tạo để đẩy mạnh công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học theo nhu cầu; phối hợp với các cơ sở đào tạo xây dựng các chuẩn đầu ra của ngành, nghề đào tạo.
- Tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở thực tập, thực tế cho học sinh, sinh viên của các cơ sở đào tạo.
- Chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan chức năng trên địa bàn để tập hợp các nhu cầu của doanh nghiệp về nguồn nhân lực.

l) Các cơ quan thông tin, báo đài và các tổ chức chính trị xã hội: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quy hoạch phát triển nhân lực của tỉnh đến năm 2020. Thường xuyên phản ánh các tin, bài về công tác nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU GIAI ĐOẠN 2011-2020

(Kèm theo Quyết định số 2293/QĐ-UBND ngày 25/10/2012 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian xây dựng chương trình	Thời gian báo cáo
1	Công bố Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2011-2020 kết hợp khảo sát nhu cầu phát triển lao động đến năm 2020, ngành nghề và loại hình đào tạo.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Lao động - Thương binh & Xã hội; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Sở GD&ĐT; các Sở, ban ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, tp; Các BCD phát	Quý I/2013	Theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

			triển du lịch, BCD PT các cụm CN- TTCN, Ban Quản lý các KCN tỉnh, các Hội liên quan đến doanh nghiệp; Các nhà đầu tư; Các doanh nghiệp		
2	Thành lập Hội đồng đào tạo nhân lực Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu	Sở Nội Vụ	Sở Nội vụ; Sở KH&ĐT; Sở TC; Sở GD&ĐT; Sở LĐ-TB&XH; các Sở, ban ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, tp; Các BCD phát triển du lịch, BCD PT các cụm CN-TTCN, Ban Quản lý các KCN tỉnh	Tháng 11/2012	Định kỳ theo quy định của Trung ương
3	Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2011-2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở KH&ĐT; Sở TC; Sở GD&ĐT; Sở LĐ-TB&XH; các Sở, ban ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, tp; Các BCD phát triển du lịch, BCD PT các cụm CN-TTCN, Ban Quản lý các KCN tỉnh	Tháng 9/2012	Cuối Quý III/2012; Báo cáo tiến độ thực hiện tháng, quý, năm
4	Đề án phát triển nguồn nhân lực cán bộ trẻ, cán bộ	Ban TCTU	Sở KH&ĐT; Sở TC; Sở GD&ĐT; Sở LĐ-TB&XH; các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, tp;	Tháng 10/2012	Báo cáo tiến độ thực hiện quý, 6 tháng, năm
5	Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút đầu tư các thành phần kinh tế đầu tư phát triển các cơ sở đào tạo nhân lực có chất lượng cao tại tỉnh; Xúc tiến các dự án đầu tư vào lĩnh vực phát triển nhân lực; kêu gọi đầu tư từ	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở KH&ĐT; Sở TC; Sở GD&ĐT; Sở LĐ-TB&XH; các Sở, ban ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, tp; Các BCD phát triển du lịch, BCD PT các cụm CN-TTCN, Ban Quản lý các KCN	Quý I/2013	Định kỳ theo quy định của Trung ương

	nguồn viện trợ ODA, FDI của các tổ chức, cá nhân nước ngoài		tỉnh		
6	Thành lập Trung tâm thông tin (qua mạng)	Sở KH&ĐT	Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Lao động - Thương binh & Xã hội; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Sở GD&ĐT; các Sở, ban ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, tp; Các BCD phát triển du lịch, BCD PT các cụm CN- TTCN, Ban Quản lý các KCN tỉnh, các Hội liên quan đến doanh nghiệp; Các nhà đầu tư; Các doanh nghiệp	Quý II/2013	Định kỳ theo quy định của Trung ương
7	Chương trình trợ giúp cho doanh nghiệp vừa và nhỏ giai đoạn 2012-2020	Sở KH&ĐT	Các cơ quan liên quan	Tháng 12/2012	Báo cáo tiến độ thực hiện quý, 6 tháng, năm
8	Thực hiện đổi mới công tác thống kê theo hướng bổ sung, mở rộng, chi tiết hóa một số chỉ tiêu thống kê về nhân lực, tiến tới xây dựng bộ dữ liệu thống kê hoàn chỉnh về nhân lực của Tỉnh	Cục Thống kê	Các cơ quan liên quan	Quý IV/2012	Định kỳ theo năm trước kế hoạch
9	Xây dựng Kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện Quy hoạch nhân lực giai đoạn 2011-2020 của đơn vị	Các Sở, ngành và các địa phương	Sở KH&ĐT; Sở TC; Sở GD&ĐT; Sở LĐ-TB&XH; các Sở, ban ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, tp	Quý III/2012	Quý III/2012
10	Chương trình đào tạo 150 thạc sĩ, tiến sĩ ở	Sở Nội vụ	Ban TCTU; STC; SGD&ĐT; Sở Ngoại	Xây dựng	Báo cáo tiến độ

	nước ngoài		vụ; tỉnh đoàn; Các cq, đơn vị, địa phương	năm 2009, cập nhật hàng năm	thực hiện theo quý, 6 tháng, năm
11	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC giai đoạn 2011-2015	Sở Nội vụ	Ban TCTU; STC; SGD&ĐT; Sở Ngoại vụ; tỉnh đoàn; Các cq, đơn vị, địa phương	Hàng năm	Báo cáo năm
12	Chương trình đào tạo thạc sĩ tiến sĩ ở trong nước	Sở Nội vụ	Sở KH&ĐT; Sở TC; Sở GD&ĐT; Sở LĐ-TB&XH; các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, tp;	2012-2015	Báo cáo tiến độ thực hiện quý, 6 tháng, năm
13	Đề án đào tạo nguồn cán bộ, công chức từ học sinh phổ thông	Sở Nội vụ	Sở GD&ĐT, Sở LĐ-TB&XH; Các Sở ngành liên quan; UBND các huyện, thị, thành phố	Quý III/2012	Báo cáo tiến độ thực hiện quý, 6 tháng, năm
14	Xây dựng chính sách khác hỗ trợ thu hút nguồn nhân lực tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	Sở Nội Vụ	Sở Nội vụ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở LĐ-TB&XH; Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, Sở Tư pháp; Sở Văn hóa-TT&DL; Sở Giao thông Vận tải; Sở KH&CN; Sở TT&TT... UBND các huyện, thị, thành phố	Quý I/2013	Báo cáo tiến độ thực hiện 6 tháng, năm
15	Xây dựng chính sách, cơ chế tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực, bảo đảm điều kiện về nhà ở, trường học, bệnh viện và các điều kiện khác đáp ứng nhu cầu của người lao động, đặc biệt trong các	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở LĐ-TB&XH; Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, Sở Tư pháp; Sở Văn hóa-	Quý II/2013	Báo cáo năm

	khu, cụm công nghiệp.		TT&DL; Sở Giao thông vận tải; Sở KH&CN; Sở TT&TT... UBND các huyện, thị, thành phố		
16	Xây dựng Quy hoạch mạng lưới các cơ sở dạy nghề giai đoạn 2011 - 2020	Sở LĐ-TB&XH	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở TC; Sở GD&ĐT; các Sở, ban ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, tp; Các BCĐ phát triển du lịch, BCĐ PT các cụm CN-TTCN, Ban Quản lý các KCN tỉnh	Quý I/2013	Báo cáo năm
17	Xây dựng kế hoạch sử dụng đất, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật và phát triển nhân lực phục vụ công tác đào tạo nghề theo Quy hoạch.	Sở LĐ-TB&XH	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở TC; Sở GD&ĐT; các Sở, ban ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, tp; Các BCĐ phát triển du lịch, BCĐ PT các cụm CN-TTCN, Ban Quản lý các KCN tỉnh	Quý II/2013	Báo cáo năm
18	Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến 2020	Sở LĐ-TB&XH	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị, thành phố, các tổ chức đoàn thể, các cơ sở dạy nghề	2011-2020	Báo cáo tiến độ thực hiện tháng, quý, năm
19	Chương trình đào tạo về phát triển lực lượng công nhân kỹ thuật giai đoạn 2011-2020	Sở LĐ-TB&XH	UBND các huyện, thị, tp; Sở KH&ĐT; STC;	Xây dựng năm 2009, cập nhật hàng năm	Báo cáo tiến độ thực hiện theo quý, 6 tháng, năm
20	Đề án đào tạo phát triển nguồn nhân lực logistics tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu giai đoạn 2012-2015 và đến 2020;	Sở LĐ-TB&XH	Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, các Sở, ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố;	Quý I/2013	Báo cáo tiến độ thực hiện quý, năm

			BCĐ PT các cụm CN-TTCN, Ban Quản lý các KCN tỉnh...		
21	Đề án phát triển nguồn nhân lực cho các ngành công nghiệp hỗ trợ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2012-2015 và đến 2020	Sở LĐ-TB&XH	Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, các Sở, ban ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố; BCĐ PT các cụm CN-TTCN, Ban Quản lý các KCN tỉnh...	Quý I/2013	Báo cáo tiến độ thực hiện quý, năm
22	Xây dựng và tổ chức thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực ngành giáo dục giai đoạn 2011 - 2020	Sở GD&ĐT	Các cơ quan liên quan	Quý IV/2012	Báo cáo tiến độ thực hiện hàng năm
23	Xây dựng Quy hoạch phát triển mạng lưới các trường đại học, cao đẳng đến năm 2020	Sở GD&ĐT	Các cơ quan liên quan	Quý I/2013	Báo cáo tiến độ thực hiện hàng năm
24	Xây dựng kế hoạch đào tạo đối với những lĩnh vực, ngành học, cấp học còn thiếu giáo viên và nâng chuẩn đội ngũ giáo viên hiện có tại các trường phổ thông, mầm non và các trường trung học chuyên nghiệp để thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực cho tỉnh.	Sở GD&ĐT	Các cơ quan liên quan	Quý I/2013	Báo cáo tiến độ thực hiện hàng năm
25	Chương trình đào tạo giáo dục chuyên nghiệp 2011-2015	Sở GD&ĐT	Các cơ quan liên quan	Quý IV/2012	Báo cáo tiến độ thực hiện hàng năm
26	Đề án phát triển giảng dạy tiếng Nhật trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2012-2020	Sở GD&ĐT	Các cơ quan liên quan	Quý III/2012	Báo cáo tiến độ thực hiện hàng năm
27	Đề án Dạy và học ngoại	Sở	Các cơ quan liên quan	Quý	Báo cáo

	ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2012-2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	GD&ĐT		III/2012	tiến độ thực hiện hàng năm
28	Bố trí quỹ đất để xây dựng, mở rộng các cơ sở đào tạo, đáp ứng yêu cầu về quy mô, chất lượng và phù hợp với đặc thù của ngành, vùng, địa phương.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan liên quan	Quý I/2013	Báo cáo tiến độ thực hiện hàng năm
29	Chương trình chuyển đổi lao động nông nghiệp sang lao động công nghiệp gắn với phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh BRVT đến năm 2010, xét đến năm 2020	Sở Công Thương	TT khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp, Sở LĐ-TB&XH, UBND các huyện, thị xã, tp; các chủ đầu tư hạ tầng cụm CM, các trường dạy nghề	Xây dựng năm 2010, cập nhật hàng năm	Báo cáo tiến độ thực hiện theo quý, 6 tháng, năm
30	Đề án phát triển nguồn nhân lực thể thao thành tích cao tỉnh BRVT giai đoạn 2011 - 2015	Sở VH-TT-DL	Các cơ quan liên quan	Năm 2011	Hàng quý, 6 tháng, năm
31	Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quy hoạch các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.	Sở VH-TT-DL	Các cơ quan liên quan	Quý II/2013	Báo cáo tiến độ thực hiện theo quý, 6 tháng, năm
32	Quy hoạch phát triển nhân lực phát triển nhóm ngành Văn hóa - Thể thao tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;	Sở VH-TT-DL	Các cơ quan liên quan	Quý II/2013	Báo cáo tiến độ thực hiện theo quý, 6 tháng, năm
33	Đề án phát triển đội ngũ luật sư đến năm 2020	Sở Tư pháp	Các cơ quan liên quan	Năm 2011	Báo cáo tiến độ thực hiện hàng năm
34	Quyết định số 82/2009/QĐ-UBND	Sở Y tế	Các cơ quan liên quan	2010-2015	Báo cáo tiến độ

	ngày 18/12/2009 của UBT v/v ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, CNV ngành y tế phục vụ chuyên, môn gd 2010-2015				thực hiện hàng năm
35	Quyết định số 67/2009/QĐ-UBND ngày 26/8/2009 của UBT v/v ban hành chính sách hỗ trợ đào tạo bác sỹ, dược sỹ đại học cho ngành y tế BRVT gd 2009-2020	Sở Y tế	Các cơ quan liên quan	2009-2020	Báo cáo tiến độ thực hiện hàng năm
36	Chế độ ưu đãi đối với cán bộ CCVC làm công tác công nghệ thông tin viễn thông trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu từ năm 2009-2013	Sở Thông tin truyền thông	Các cơ quan liên quan	2009-2013	Báo cáo tiến độ thực hiện hàng năm